

Số: /BYT-TCCB
V/v tổ chức xét thăng hạng
CDNN viên chức chuyên ngành y tế
từ hạng II lên hạng I năm 2021

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ

Triển khai thực hiện Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ về ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Thông tư số 06/2021/TT-BYT ngày 06/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn, điều kiện thi, xét thăng hạng và nội dung, hình thức, việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế, Bộ Y tế hướng dẫn một số nội dung cụ thể trong việc tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng II lên hạng I năm 2021, cụ thể như sau:

I. XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC CHUYÊN NGÀNH Y TẾ TỪ HẠNG II LÊN HẠNG I

1. Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ bác sĩ chính (hạng II) lên bác sĩ cao cấp (hạng I)

a) Đối tượng dự xét

Viên chức đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ bác sĩ chính (hạng II) mã số V.08.01.02 lên bác sĩ cao cấp (hạng I) mã số V.08.01.01 (sau đây viết tắt là xét thăng hạng bác sĩ cao cấp) phải là viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp bác sĩ chính (hạng II) mã số V.08.01.02 đang làm việc tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập, có đủ tiêu chuẩn, điều kiện và có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp bác sĩ cao cấp (hạng I) quy định tại Điều 4 Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV.

b) Tiêu chuẩn, điều kiện dự xét

Viên chức được đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp bác sĩ cao cấp khi đảm bảo đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

- Đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu.
- Được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quản lý hoặc sử dụng viên chức cử tham dự xét thăng hạng.
- Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm 2020; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật viên chức quy định tại Điều 56 Luật Viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.
- Được bổ nhiệm chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư lĩnh vực y học.
- Có khả năng đảm nhiệm hoặc đang làm việc ở vị trí công việc phù hợp với hạng chức danh nghề nghiệp bác sĩ cao cấp (hạng I). Có đủ tiêu chuẩn bồi dưỡng, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp bác sĩ cao cấp (hạng I) quy định tại Điều 4 Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV.
- Đang giữ chức danh nghề nghiệp bác sĩ chính (hạng II), mã số V.08.01.02.
- Viên chức dự xét thăng hạng từ chức danh bác sĩ chính (hạng II) lên chức danh bác sĩ cao cấp (hạng I) phải có thời gian giữ chức danh bác sĩ chính (hạng II) hoặc tương đương tối thiểu là 06 năm. Trường hợp có thời gian tương đương thì phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ chức danh bác sĩ chính (hạng II) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng.

2. Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ bác sĩ y học dự phòng chính (hạng II) lên Bác sĩ y học dự phòng cao cấp (hạng I):

a) Đối tượng dự xét

Viên chức đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ Bác sĩ y học dự phòng chính (hạng II) mã số V.08.02.05 lên Bác sĩ y học dự phòng cao cấp (hạng I) mã số V.08.02.04 (sau đây viết tắt là xét thăng hạng bác sĩ y học dự phòng cao cấp) phải là viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp Bác sĩ y học dự phòng chính (hạng II) mã số V.08.02.05 đang làm việc tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập, có đủ tiêu chuẩn, điều kiện và có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp bác sĩ y học dự phòng cao cấp (hạng I) quy định tại Điều 7 Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV.

b) Tiêu chuẩn, điều kiện dự xét

Viên chức được đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp bác sĩ y học dự phòng cao cấp khi đảm bảo đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

- Đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu. Được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quản lý hoặc sử dụng viên chức cử tham dự xét.

- Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm 2020; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật viên chức quy định tại Điều 56 Luật Viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.

- Được bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư lĩnh vực y học dự phòng.

- Có khả năng đảm nhiệm hoặc đang làm việc ở vị trí công việc phù hợp với hạng chức danh nghề nghiệp bác sĩ y học dự phòng cao cấp (hạng I). Có đủ tiêu chuẩn bồi dưỡng, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp bác sĩ y học dự phòng cao cấp (hạng I) quy định tại Điều 7 Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV.

- Đang giữ chức danh nghề nghiệp bác sĩ y học dự phòng chính (hạng II), mã số V.08.02.05.

- Viên chức dự xét thăng hạng từ chức danh bác sĩ y học dự phòng chính (hạng II) lên chức danh bác sĩ y học dự phòng cao cấp (hạng I) phải có thời gian giữ chức danh bác sĩ y học dự phòng chính (hạng II) hoặc tương đương tối thiểu là 06 năm. Trường hợp có thời gian tương đương thì phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ chức danh bác sĩ y học dự phòng chính (hạng II) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng.

3. Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ dược sĩ chính (hạng II) lên dược sĩ cao cấp (hạng I):

a) Đối tượng dự xét

Viên chức đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ dược sĩ chính (hạng II) mã số V.08.08.21 lên dược sĩ cao cấp (hạng I) mã số V.08.08.20 (sau đây viết tắt là xét thăng hạng dược sĩ cao cấp) phải là viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp dược sĩ chính (hạng II) mã số V.08.08.21 đang làm việc tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập, có đủ tiêu chuẩn, điều kiện và có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp dược sĩ cao cấp (hạng I) quy định tại Điều 4 Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BYT-BNV.

b) Tiêu chuẩn, điều kiện dự xét

Viên chức được đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp dược sĩ cao cấp khi đảm bảo đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

- Đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu.

- Được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quản lý hoặc sử dụng viên chức cử tham dự xét.

- Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm 2020; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật viên chức quy định tại Điều 56 Luật Viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.

- Được bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư lĩnh vực được.

- Đang giữ chức danh nghề nghiệp được sĩ chính (hạng II), mã số V.08.08.21.

- Có khả năng đảm nhiệm hoặc đang làm việc ở vị trí công việc phù hợp với chức danh nghề nghiệp được sĩ cao cấp (hạng I). Có đủ tiêu chuẩn bồi dưỡng, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp được sĩ cao cấp (hạng I) quy định tại Điều 4 Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BYT-BNV.

- Viên chức dự xét thăng hạng từ chức danh được sĩ chính lên chức danh được sĩ cao cấp phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp được sĩ chính hoặc tương đương tối thiểu là 06 năm. Trường hợp có thời gian tương đương thì phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ chức danh được sĩ chính tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng.

4. Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ y tế công cộng chính (hạng II) lên y tế công cộng cao cấp (hạng I):

a) Đối tượng dự xét

Viên chức đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ y tế công cộng chính (hạng II) mã số V.08.04.09 lên y tế công cộng cao cấp (hạng I) mã số V.08.04.08 (sau đây viết tắt là xét thăng hạng y tế công cộng cao cấp) phải là viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp y tế công cộng chính (hạng II) mã số V.08.04.09 đang làm việc tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập, có đủ tiêu chuẩn, điều kiện và có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp y tế công cộng cao cấp (hạng I) quy định tại Điều 4 Thông tư liên tịch số 11/2015/TTLT-BYT-BNV.

b) Tiêu chuẩn, điều kiện dự xét

Viên chức được đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp y tế công cộng cao cấp khi đảm bảo đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

- Đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu.

- Được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quản lý hoặc sử dụng viên chức cử tham dự xét.

- Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm 2020; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật viên chức quy định tại Điều 56 Luật Viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.

- Được bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư lĩnh vực y tế công cộng.

- Có khả năng đảm nhiệm hoặc đang làm việc ở vị trí công việc phù hợp với chức danh nghề nghiệp y tế công cộng cao cấp (hạng I). Có đủ tiêu chuẩn bồi dưỡng, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp y tế công cộng cao cấp (hạng I) quy định tại Điều 4 Thông tư liên tịch số 11/2015/TTLT-BYT-BNV.

- Đang giữ chức danh nghề nghiệp y tế công cộng chính (hạng II), mã số V.08.04.09.

- Viên chức dự xét thăng hạng từ chức danh y tế công cộng chính lên chức danh y tế công cộng cao cấp phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp y tế công cộng chính hoặc tương đương tối thiểu là 06 năm. Trường hợp có thời gian tương đương thì phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ chức danh y tế công cộng chính tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng.

II. CỬ VIÊN CHỨC THAM DỰ KỲ XÉT VÀ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ XÉT THĂNG HẠNG

1. Cử viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng II lên hạng I

a) Theo quy định tại khoản 1 Điều 33 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thì Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành chủ trì tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng I.

b) Theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập lập danh sách viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý viên chức xem xét, quyết định cử viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng II lên hạng I gửi Bộ Y tế để tổ chức xét thăng hạng.

c) Văn bản cử viên chức và hồ sơ của viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng II lên hạng I của các Bộ, ngành, địa phương và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ phải do lãnh đạo Bộ, cơ quan ngang Bộ; lãnh đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; người đứng đầu đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ ký gửi Bộ Y tế.

d) Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ và các Bộ, ngành, địa phương lập danh sách và **kèm theo hồ sơ** viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng II lên hạng I năm 2021 gửi về Bộ Y tế (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để tổ chức xét thăng hạng theo quy định.

2. Hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng

2.1. Nội dung hồ sơ đăng ký dự xét

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức;

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định;

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

Trường hợp viên chức có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

- Bản sao quyết định bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức, quyết định nâng lương gần nhất;

- Các văn bản liên quan để minh chứng việc giao nhiệm vụ chủ nhiệm hoặc tham gia chính (50% thời gian trở lên) đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở trở lên hoặc phát minh khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật chuyên ngành đã được nghiệm thu đạt (kèm theo sản phẩm);

Hồ sơ đăng ký dự xét của mỗi viên chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5mm.

2.2. Trách nhiệm quản lý hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng

a) Cơ quan, đơn vị cử viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp chịu trách nhiệm trước pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện của viên chức được cử dự xét. Hồ sơ của viên chức dự xét gửi về Bộ Y tế (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để thực hiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định.

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền cử viên chức dự xét thăng hạng và viên chức dự xét thăng hạng phải chịu trách nhiệm về tính trung thực đối với các nội dung trong hồ sơ dự xét thăng hạng. Mọi gian dối, khai man, thiếu trung thực liên quan đến nội dung hồ sơ dự xét thăng hạng sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC XÉT THĂNG HẠNG

1. Việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế được thực hiện thông qua Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định của pháp luật.

2. Việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải bảo đảm đúng nguyên tắc, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của chức danh xét thăng hạng. Viên chức đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện và hồ sơ theo quy định.

3. Nội dung xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp: Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế xem xét, thẩm định hồ sơ đề bổ nhiệm hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm vào hạng chức danh nghề nghiệp cao hơn.

IV. THỜI HẠN GỬI VĂN BẢN VÀ HỒ SƠ CỬ VIÊN CHỨC DỰ XÉT

1. Các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ căn cứ Đề án vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức hiện có của đơn vị gửi Bộ Y tế các văn bản sau:

a) Số lượng, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp hiện có của đơn vị sự nghiệp công lập; số lượng viên chức ứng với chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng còn thiếu theo yêu cầu của vị trí việc làm và đề xuất chỉ tiêu thăng hạng (mẫu số 1 ban hành kèm theo Công văn này);

b) Văn bản cử viên chức dự xét, danh sách viên chức (theo mẫu số 2) và hồ sơ cử viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng II lên hạng I năm 2021 của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ gửi về Bộ Y tế (qua Vụ Tổ chức cán bộ) trước ngày **30/8/2021** theo địa chỉ: Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Y tế, 138A, Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội.

2. Trong quá trình cử viên chức dự xét thăng hạng, nếu có vướng mắc đề nghị đơn vị phản ánh qua địa chỉ email: thaodtp.tccb@moh.gov.vn để được hướng dẫn và về Bộ Y tế (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để được nghiên cứu, giải quyết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Y tế các Bộ, ngành;
- Các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước;
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Trường Sơn

